

2. Địa bàn: TW phối hợp với 5 tỉnh đại diện các vùng miền lựa chọn 5 xã đạt chuẩn NTM nâng cao để tổ chức thí điểm hướng dẫn xã thực hiện BĐG và mô hình điểm.

Tiêu chí lựa chọn địa bàn: Xã đã đạt NTM nâng cao; được chính quyền địa phương quan tâm; đội ngũ cán bộ Hội cơ sở nhiệt tình, trách nhiệm, có đủ năng lực để tổ chức thí điểm mô hình mới; người dân, đặc biệt là hội viên phụ nữ chấp hành tốt các chính sách của Đảng, Nhà nước và địa phương; nếu có đông đồng bào dân tộc thiểu số là một ưu tiên.

3. Thời gian:

- Từ tháng 10/2022 đến 10/2023: Mỗi tỉnh lựa chọn 01 xã đạt NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu để triển khai thí điểm đồng loạt cả 2 mô hình và hướng dẫn xã thực hiện BĐG;

- Quý IV/2023: Đánh giá, rút kinh nghiệm 1 năm thí điểm Mô hình và ban hành văn bản rút kinh nghiệm trên phạm vi cả nước;

- Từ Quý IV/2023-2025: tiếp tục các hoạt động của mô hình và tiếp tục rút kinh nghiệm chỉ đạo chung;

- Quý I/2025: Tổng kết chỉ đạo điểm toàn quốc.

III. CÁC BƯỚC CHỈ ĐẠO ĐIỂM

Bước 1: Thống nhất lựa chọn địa bàn

Bước 2: Khảo sát đầu vào

- Khảo sát 100% hộ gia đình trong thôn/ấp về tình hình thực hiện các tiêu chí 5 có, 3 sạch; nắm bắt nhu cầu, nguyện vọng của phụ nữ; tình hình thực hiện các tiêu chí NTM của xã; rà soát các văn bản chỉ đạo...;

- Rà soát các mô hình “*Dịch vụ gia đình*” đang hoạt động tại địa phương; phân tích khả năng thành lập mô hình “*Dịch vụ gia đình*”; Khảo sát, nắm bắt tình hình, nhu cầu sử dụng dịch vụ của gia đình hội viên, phụ nữ và người dân trên địa bàn, các xã lân cận. Nhu cầu việc làm của hội viên, phụ nữ;

- Tổng hợp, phân tích và lựa chọn thí điểm/nhân rộng loại mô hình “*Dịch vụ gia đình*” phù hợp;

- Rà soát, hỗ trợ địa phương đưa vào kế hoạch hàng năm và kế hoạch 5 năm 2021-2025 thực hiện các tiêu chí BĐG cụ thể trong Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025;

- Xác định các vấn đề ưu tiên, cần quan tâm của xã, thôn làm căn cứ để xây dựng kế hoạch triển khai mô hình thí điểm.

Phụ lục 01: Mẫu cung cấp thông tin và khảo sát đầu vào.

Bước 3: Xây dựng kế hoạch thực hiện:

- Phân tích kết quả khảo sát; xác định các hoạt động cần can thiệp để triển

khai mô hình thí điểm; thúc đẩy BDG trên cơ sở đó xây dựng dự thảo kế hoạch hoạt động, cụ thể: hoạt động gì, cách thức tổ chức thực hiện, nguồn lực tương ứng, trách nhiệm cụ thể đối với từng nội dung, hoạt động;

- Tổ chức hội thảo lấy ý kiến của các cấp Hội và cấp ủy, chính quyền xã, thôn, đại diện hội viên, phụ nữ và đại diện các hộ gia đình dự kiến tham gia mô hình về dự thảo kế hoạch;

- Xây dựng Kế hoạch hoạt động vận hành mô hình.

Bước 4: Báo cáo cấp ủy, chính quyền địa phương về việc triển khai xây dựng mô hình. Hoàn tất các văn bản, điều kiện để thành lập và vận hành hoạt động mô hình.

Bước 5: Ra mắt mô hình, tổ chức truyền thông, tập huấn, dịch vụ

Tổ chức ra mắt mô hình; ban hành nội quy, quy chế hoạt động mô hình. Tùy loại mô hình dịch vụ, điều kiện cụ thể của địa phương, ban chủ nhiệm/ban quản lý/ban điều hành và các thành viên xây dựng nội quy, quy chế hoạt động phù hợp, hiệu quả, đáp ứng được các yêu cầu dịch vụ của mô hình. Bố trí địa điểm sinh hoạt, quy định thời gian sinh hoạt định kỳ (hàng tháng hoặc hàng quý), các hình thức hoạt động tăng cường hiệu quả mô hình;

Tập huấn cán bộ Hội các cấp, chi hội trưởng, tổ trưởng, đại diện cấp ủy, chính quyền, ban ngành đoàn thể của xã, trường thôn, bí thư chi bộ về triển khai mô hình điểm về các nội dung thành phần, các tiêu chí liên quan trong Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025; Tổ chức truyền thông, tập huấn về BDG trong NTM, phòng chống bạo lực trên cơ sở giới trong Chương trình MTQG xây dựng NTM;

Tổ chức thực hiện các hoạt động dịch vụ theo quy mô của từng loại mô hình. Tập trung tuyên truyền, quảng bá giới thiệu mô hình; nâng cao kiến thức, kỹ năng cho các thành viên mô hình; kết nối các dịch vụ của mô hình tới gia đình hội viên, phụ nữ và người dân có nhu cầu sử dụng dịch vụ.

Bước 6: Tiếp tục tổ chức thực hiện kế hoạch đã được phê duyệt.

Phụ lục 02: khung kế hoạch đính kèm.

Bước 7: Tổ chức Sơ/tổng kết, rút kinh nghiệm kết quả thực hiện thí điểm và tư liệu hóa quy trình, nội dung tổ chức triển khai mô hình thí điểm. Chỉ đạo diện rộng phù hợp dựa trên đánh giá kết quả chỉ đạo điểm.

IV. NỘI DUNG, CÁCH THỨC TRIỂN KHAI MÔ HÌNH CỤ THỂ

1. Mô hình “Dịch vụ gia đình”

1.1. Mục đích, đối tượng

- *Mục đích:* Đẩy mạnh tuyên truyền, phát triển mô hình “Dịch vụ gia đình” trong các cấp Hội nhằm tạo việc làm, nâng cao chất lượng cuộc sống, tăng cường sự đoàn kết, tương trợ; giảm bớt gánh nặng việc nhà, tạo điều kiện để phụ nữ dành nhiều

thời gian vào các hoạt động học tập, công tác và phát triển, góp phần tích thực hiện BDG, xây dựng gia đình hạnh phúc. Đồng thời hỗ trợ cho các gia đình có nhu cầu tiếp cận và sử dụng các mô hình “*Dịch vụ gia đình*”; thu hút hội viên tham gia tổ chức Hội;

Xác định là một trong các công trình tham gia xây dựng NTM của cấp Hội cơ sở tại địa phương, được đăng ký thực hiện hàng năm với cấp ủy, chính quyền, Ban chỉ đạo NTM;

- Đối tượng, số lượng tham gia mô hình: Là gia đình hội viên, phụ nữ sống trên địa bàn dân cư, có phẩm chất đạo đức tốt, có nhu cầu, nguyện vọng tham gia và cam kết thực hiện đúng nội quy, quy chế hoạt động của mô hình (Số lượng tùy quy mô, đặc thù của mô hình, ít nhất là 05 người/ mô hình).

1.2 Lựa chọn loại hình mô hình “*Dịch vụ gia đình*” phù hợp

Tùy theo nhu cầu và tình hình thực tế, có thể lựa chọn một trong các mô hình dịch vụ sau¹:

(1) Mô hình Dịch vụ giúp việc gia đình (*gồm các dịch vụ: Dọn dẹp nhà cửa, phục vụ công việc gia đình, nấu ăn, chăm sóc trẻ nhỏ, chăm sóc người già/ người ốm, đưa đón trẻ đi học,...*): Hội Phụ nữ thành lập mô hình/tổ/ nhóm “*Dịch vụ gia đình*”/ dịch vụ giúp việc gia đình thông qua khảo sát, gồm hội viên, phụ nữ có nguyện vọng, nhu cầu tìm việc làm, có tinh thần học hỏi, đoàn kết, cam kết thực hiện đúng nội quy, quy chế của mô hình. Hỗ trợ, tập huấn, hướng dẫn các kỹ năng, kiến thức cơ bản để đáp ứng được yêu cầu của dịch vụ cho các thành viên mô hình; Tuyên truyền, giới thiệu mô hình, kết nối các gia đình có nhu cầu và hỗ trợ vận hành mô hình (sắp xếp, bố trí hợp lý với mức tiền công phù hợp theo giờ, ngày, tháng, năm...). (*Tham khảo Mô hình tại các tỉnh/thành: Hải Dương, Thanh Hóa, Tp. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Bình Phước, Hậu Giang, Hà Nội, Quảng Ngãi,...*);

(2) Mô hình Dịch vụ ăn uống: Hội Phụ nữ thành lập mô hình/CLB/tổ/ nhóm Dịch vụ ăn uống gồm hội viên, phụ nữ có nhu cầu việc làm, nhiệt tình, có kinh nghiệm nấu ăn ngon và phục vụ dịch vụ ăn uống, có ý thức học hỏi, sáng tạo, biết tính toán hợp lý, tiết kiệm, thực hiện tốt việc đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm (*dịch vụ nấu cỗ phục vụ gia đình, tiệc cưới, mừng nhà mới, việc hiếu, giỗ chạp,...*; *tổ chức các dịch vụ lễ tân cho thuê rạp, bàn ghế, bát đĩa...*); Hỗ trợ, tập huấn, hướng dẫn các kỹ năng, kiến thức cơ bản để đáp ứng được yêu cầu của dịch vụ cho các thành viên mô hình; Hỗ trợ, vận động nguồn lực hoặc tạo điều kiện giúp cho chị em vay vốn để mua sắm trang thiết bị cơ bản vận hành mô hình dịch vụ (theo kế hoạch thực hiện khả thi); Tuyên truyền, giới thiệu mô hình, kết nối các gia đình có nhu cầu và hỗ trợ vận hành mô hình. (*Tham khảo Mô hình tại các tỉnh/thành: Tp. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Đồng Tháp, Thừa Thiên Huế, Cao Bằng, Quảng Ngãi, Bạc Liêu, Lào Cai,...*);

¹ Mỗi tỉnh/thành có thể xây dựng thí điểm, nhân rộng một hoặc nhiều loại mô hình dịch vụ

(3) Mô hình Dịch vụ cung cấp hàng hóa/thực phẩm sạch: Hội phụ nữ vận động hội viên, phụ nữ tham gia mô hình dịch vụ cung cấp hàng hóa/thực phẩm sạch/OCOP (các sản phẩm nông sản, thực phẩm sạch, an toàn,...). Mô hình là cầu nối giữa các thành viên mô hình có hàng hóa/ thực phẩm sạch cung cấp cho các gia đình, người dân có nhu cầu sử dụng và quảng bá, giới thiệu trên địa bàn. (Tham khảo Mô hình tại các tỉnh/thành: Hải Dương, Tp. Cần Thơ, Cao Bằng, Hà Giang,...);

(4) Mô hình Dịch vụ trông giữ trẻ: Hội Phụ nữ vận động hội viên, phụ nữ là người yêu trẻ, có nhu cầu, có uy tín, có đủ điều kiện đứng ra tổ chức các điểm giữ trẻ liên gia, nhóm trẻ gia đình; đồng thời Hội hỗ trợ, hướng dẫn chị em các thủ tục để đăng ký hoạt động theo đúng pháp luật; Hỗ trợ tạo điều kiện giúp cho chị em vay vốn hoặc vận động nguồn lực để sửa chữa/thuê địa điểm, mua sắm trang thiết bị cơ bản phục vụ cho việc giữ trẻ theo kế hoạch thực hiện khả thi (nếu có nhu cầu),...; Tuyên truyền rộng rãi, giới thiệu, vận động các gia đình có nhu cầu (có con trong độ tuổi mầm non) đến gửi trẻ tại mô hình. (Tham khảo Mô hình tại các tỉnh/thành: Nam Định, Bắc Ninh, Gia Lai, Đồng Nai, Hải Phòng, Tp. Hồ Chí Minh, Kiên Giang,...);

(5) Mô hình Dịch vụ đưa đón trẻ đi học: Hội phụ nữ vận động thành lập mô hình/CLB/ tổ/ nhóm phụ nữ đưa đón trẻ đi học gồm hội viên, phụ nữ có nhu cầu việc làm, có trách nhiệm, thực hiện tốt an toàn giao thông và có phương tiện để làm dịch vụ đưa đón trẻ đi học an toàn (xe ô tô/xe máy); Hỗ trợ tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng, kiến thức cơ bản cho thành viên mô hình; giới thiệu, kết nối những gia đình có nhu cầu biết và sử dụng dịch vụ mô hình. (Tham khảo Mô hình tại các tỉnh/thành: Bắc Giang, Tp. Hồ Chí Minh, Vĩnh Phúc,...);

(6) Tổ tư vấn, giới thiệu việc làm: Tổ tư vấn giới thiệu việc làm gồm các cán bộ, hội viên nòng cốt của Hội phụ nữ, các chị là đầu mối nắm bắt thông tin, rà soát và lên danh sách các chị có hoàn cảnh khó khăn trong tổ, chi hội có nhu cầu việc làm phù hợp với năng lực, sở trường; liên hệ với các nhà hàng, khách sạn, cơ sở sản xuất trên địa bàn; trên cơ sở tính chất công việc và hoàn cảnh, tổ tư vấn bàn bạc và giới thiệu chị em với các cơ sở để được làm việc theo nhu cầu của đơn vị và phù hợp với khả năng của chị em. (Tham khảo Mô hình tại các tỉnh/thành: Đà Nẵng, Lâm Đồng, Bà Rịa Vũng Tàu,...).

2. Mô hình Gia đình 5 có, 3 sạch

1.1. Mục đích, đối tượng

- Mục đích:

+ Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động, hỗ trợ, duy trì... để mỗi cán bộ, hội viên phụ nữ và người dân thấy được lợi ích, có khả năng tự rà soát đánh giá và tự nguyện tham gia xây dựng mô hình “*Gia đình 5 có 3 sạch*”, thu hút hội viên tham gia hoạt động của Hội;

+ Xác định là 1 trong các công trình tham gia xây dựng NTM của cấp Hội cơ sở tại địa phương, được đăng ký thực hiện hàng năm với cấp ủy, chính quyền, Ban chỉ đạo NTM.

- Đối tượng: Là gia đình hội viên, phụ nữ sống trên địa bàn dân cư đăng ký tự nguyện hoặc được vận động tự nguyện tham gia xây dựng Gia đình 5 Có 3 Sạch.

- Hình thức: Có thể là mô hình tập thể Chi hội Gia đình 5 có 3 sạch; CLB Gia đình 5 có 3 sạch; Tổ/nhóm phụ nữ/Thôn, Bản, Ấp, Làng Gia đình 5 có 3 sạch...

2.2. Các tiêu chí đạt:

(1) Có ngôi nhà an toàn

- Nhà ở đảm bảo an toàn đạt tiêu chuẩn 3 cứng² theo quy định; Có phương tiện, điều kiện cơ sở vật chất gia đình dự phòng chủ động phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ em, phòng chống thiên tai trong nhà theo đặc thù địa phương;

- Có môi trường sống an toàn để các cá nhân trong gia đình được sinh ra, nuôi dưỡng và trưởng thành; Các thành viên trong gia đình được yêu thương, chia sẻ, bình đẳng, tôn trọng, gắn kết và đảm bảo an toàn về tính mạng, thân thể, tinh thần, sức khỏe, an toàn trong gia đình và trong không gian mạng; không bạo lực, xâm hại về thể chất, tinh thần, kinh tế;

- Khuôn viên, cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp theo quy hoạch vườn mẫu NTM.

(2) Có sinh kế bền vững

- Có việc làm, thu nhập trên mức chuẩn hộ nghèo;

- Có phương án phát triển kinh tế phù hợp với điều kiện nguồn lực của gia đình;

- Có ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin trong sản xuất kinh doanh, tạo ra sản phẩm an toàn theo quy định của nhà nước;

- Tham gia các hoạt động hợp tác, liên kết trong ít nhất 1 khâu: sản xuất, chế biến, tiêu thụ...;

- Có các hoạt động tích lũy tiết kiệm, đảm bảo kinh tế và có ý chí làm giàu.

(3) Có sức khỏe

- Các thành viên trong gia đình tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao chăm sóc khỏe, nâng cao đời sống tinh thần; tham gia ít nhất 01 môn thể thao phù hợp với độ tuổi và sức khỏe;

- Có thẻ bảo hiểm y tế cho tất cả thành viên trong gia đình;

- Có khám sức khỏe định kỳ, tiêm phòng đầy đủ;

- Có kiến thức kỹ năng thực hành dinh dưỡng, an toàn thực phẩm.

(4) Có kiến thức

² Đảm bảo “3 cứng” là nền cứng, khung cứng, mái cứng, diện tích nhà ở đạt từ 14m²/người trở lên, các công trình bếp, nhà vệ sinh, chuồng trại chăn nuôi phải được bố trí đảm bảo vệ sinh, thuận tiện cho sinh hoạt.

- Có kiến thức kỹ năng tổ chức cuộc sống gia đình, ứng xử xây dựng gia đình hạnh phúc;

- Có con trong độ tuổi mầm non, tiểu học, THCS, THPT đi học theo độ tuổi quy định;

- Có kiến thức kỹ năng về chăm sóc sức khỏe, chăm sóc, bảo vệ trẻ em;

- Có kỹ năng xử lý tình huống và tự bảo vệ các thành viên trong gia đình;

- Gia đình có kết nối và sử dụng Internet hoặc các thành viên có sử dụng mạng thiết bị di động tra cứu thông tin và truy cập thông tin thường xuyên; khuyến khích có tủ sách gia đình.

(5) Có nếp sống văn hóa

- Các thành viên trong gia đình có ý thức chấp hành pháp luật, không vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội. Có lối sống lành mạnh, có ý thức gìn giữ nề nếp, gia phong, vun đắp những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam. Thể hiện sự hiếu khách, tôn trọng văn hóa, sắc tộc, tín ngưỡng các nước, nhất là tại các địa bàn du lịch, khu chế xuất và địa bàn có du khách quốc tế nói chung;

- Mỗi thành viên có trách nhiệm với nhau trong chăm sóc, hiếu thuận với ông bà, cha mẹ và giáo dục trẻ em để đảm bảo sự bền vững của gia đình, đảm bảo nguồn nhân lực chất lượng cho xã hội; Có trách nhiệm với xã hội trong kết hôn và sinh con để hình thành khuôn mẫu gia đình điển hình, đảm bảo sự phát triển bền vững xã hội nhằm xây dựng gia đình kiểu mẫu "ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu thảo hiền, vợ chồng hoà thuận, anh chị em đoàn kết, thương yêu nhau";

- Không bạo lực gia đình và xâm hại trẻ em;

- Thực hiện tốt các quy định trong việc cưới, việc tang không có các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan;

- Tham gia tích cực các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao, nhân đạo từ thiện, giữ gìn văn hóa truyền thống tốt đẹp ở địa phương; tích cực, nòng cốt trong tham gia phong trào xây dựng NTM;

- Gia đình đạt gia đình văn hóa.

(6) “Sạch nhà”

- Nhà cửa luôn được giữ gìn sạch sẽ, sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, có nền cứng, khung cứng, mái cứng (3 cứng theo quy định), diện tích nhà ở đạt từ 14m²/người trở lên;

- Có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh;

- Có nước sạch và sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh;

- Có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường.

(7) “Sạch bếp”

- Giữ gìn nơi đun nấu, nồi, xoong, bát, đĩa, dụng cụ, đồ đựng thức ăn luôn sạch sẽ, gọn gàng, hợp vệ sinh.

- Đảm bảo an toàn thực phẩm:

+ Sử dụng thực phẩm an toàn: Sử dụng thực phẩm bảo đảm dinh dưỡng và an toàn vệ sinh thực phẩm. Có tủ bếp, dụng cụ bảo quản cần thiết để cất giữ thức ăn. Rửa tay bằng xà phòng trước và sau khi chế biến, sử dụng thức ăn;

+ Sản xuất, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn: Không sử dụng chất cấm, hoá chất kích thích tăng trưởng trong trồng trọt và chăn nuôi. Sử dụng phân bón và thuốc trừ sâu trong trồng trọt theo đúng quy chuẩn. Tiêu huỷ chai, lọ, vỏ bao đựng phân bón và thuốc trừ sâu sau khi sử dụng tại nơi quy định. Trồng trọt và thu hoạch rau, củ, quả đảm bảo an toàn. Hộ gia đình sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm và có giấy cam kết với cơ quan quản lý Nhà nước theo quy định.

(8) “Sạch ngõ”

- Sân, ngõ của gia đình và khu vực đường làng, ngõ xóm xung quanh nơi ở của gia đình được giữ gìn sạch sẽ, không để nước đọng, rác thải bừa bãi làm ảnh hưởng đến mỹ quan và sức khỏe của con người;

- Có thùng, túi chứa rác dán nhãn, ghi dòng chữ trên túi hoặc quy định màu sắc để nhận biết phân loại rác tại hộ gia đình theo hướng dẫn (rác hữu cơ, rác vô cơ, rác tái chế);

- Có hàng rào bằng cây xanh, trồng hoa, cây cảnh, sạch đẹp hoặc được xây dựng bằng các vật liệu khác; cổng ngõ được xây dựng, cải tạo sạch đẹp, hài hòa với cảnh quan, giữ được nét văn hóa truyền thống của địa phương.

3. Hỗ trợ các điều kiện cơ bản duy trì hoạt động mô hình

- Tổ chức các hoạt động tập huấn/ truyền thông nâng cao năng lực, kỹ năng có liên quan đến thực hiện các tiêu chí của mô hình;

- Hỗ trợ tuyên truyền quảng bá/ giới thiệu, kết nối sử dụng dịch vụ mô hình;

- Hỗ trợ tài liệu, tiền điện thoại giao dịch; áo đồng phục nhận diện mô hình và các vật dụng cần thiết ban đầu phù hợp với từng loại mô hình (bàn, ghế, tủ tài liệu, các vật dụng dọn dẹp nhà cửa,...).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp Trung ương

- Xây dựng văn bản hướng dẫn thí điểm mô hình; theo dõi, kiểm tra giám sát, đánh giá việc thực hiện mô hình tại các địa phương;

- Giao Ban Gia đình - Xã hội, TW Hội LHPN Việt Nam là đầu mối tham mưu thành lập, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn, hỗ trợ, đánh giá hoạt động mô hình trên địa bàn điểm. Hàng năm, xây dựng kế hoạch hoạt động truyền thông tại địa bàn điểm lồng ghép trong các hoạt động. Định kỳ rút kinh nghiệm chỉ đạo và tham mưu văn bản kiến nghị, đề xuất với Ban chỉ đạo Chương trình MTQG xây dựng NTM mới về chỉ đạo thực hiện mục tiêu, tiêu chí BĐG...;

- Đoàn công tác phụ trách cụm phân công thành viên theo dõi, hỗ trợ, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện mô hình tại các địa phương;

- Ban Gia đình - Xã hội và các ban phong trào TW Hội phối hợp, hỗ trợ các địa phương thực hiện các nội dung thuộc nhiệm vụ phụ trách; thẩm định các điển hình tiêu biểu;

- Tổ chức sơ tổng kết mô hình thí điểm; biểu dương, khen thưởng điển hình tiêu biểu trên các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Cấp tỉnh/Huyện/Xã

- Cụ thể hóa kế hoạch để triển khai mô hình tại địa phương; đầu tư nguồn lực chỉ đạo mô hình theo điều kiện thực tế; đánh giá việc triển khai thực hiện mô hình, chỉ đạo nhân rộng tại địa phương; tuyên truyền, biểu dương, khen thưởng điển hình tiêu biểu;

- Hội LHPN tỉnh, huyện có trách nhiệm phối hợp với TW Hội LHPN Việt Nam trong việc thành lập, vận hành, tổ chức, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn, hỗ trợ, đánh giá hoạt động mô hình trên địa bàn điểm. Phối hợp với Đoàn công tác phụ trách cụm và các Ban trung ương Hội tổ chức hoạt động theo kế hoạch;

- Chỉ đạo Hội LHPN cấp huyện triển khai mô hình và thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, cùng các chi hội thực hiện các nội dung của mô hình; hướng dẫn chi hội trưởng/phó vận động hội viên, phụ nữ của chi hội tham gia mô hình và thực hiện các hoạt động theo kế hoạch;

- Hội LHPN xã trực tiếp theo dõi, hướng dẫn, hỗ trợ mô hình xây dựng kế hoạch và triển khai hoạt động; kịp thời báo cáo kết quả và những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện về Hội cấp trên;

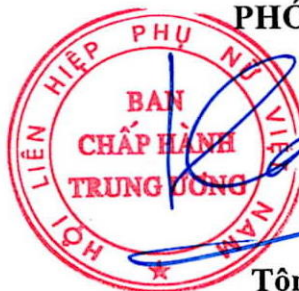
- Báo cáo đánh giá việc thực hiện mô hình định kỳ 6 tháng, 1 năm trong báo cáo định kỳ gửi về Văn phòng Trung ương Hội để tổng hợp.

Trên đây là Hướng dẫn thí điểm mô hình “*Dịch vụ gia đình*”, “*Gia đình 5 có, 3 sạch*”, hướng dẫn xã thực hiện BĐG trong xây dựng NTM đề nghị Hội LHPN các tỉnh chỉ đạo điểm và các ban, đơn vị TW Hội nghiên cứu, phối hợp, triển khai thực hiện. *ll*

Nơi nhận:

- Thường trực ĐCT;
- Các ban, đơn vị TW Hội;
- Hội LHPN 05 tỉnh điểm (để thực hiện);
- Hội LHPN 58 tỉnh/thành (để tham khảo)
- Lưu VT, GĐXH.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tôn Ngọc Hạnh

Phụ lục 01:**MẪU CUNG CẤP THÔNG TIN VÀ KHẢO SÁT ĐẦU VÀO
DÀNH CHO CẤP XÃ**

Hội LHPN tỉnh

Hội LHPN huyện

Hội LHPN xã

TT	Nội dung/thông tin	Đơn vị	Số liệu	Nguồn
1	Diện tích	<i>Km²</i>		
2	Dân số	<i>Người</i>		
3	Mật độ dân số	<i>Người/km²</i>		
4	Tổng số thôn	<i>Thôn</i>		
5	Tổng số hộ gia đình	<i>Hộ</i>		
6	Tổng số nhân khẩu	<i>Khẩu</i>		
7	Tổng số hội viên/phụ nữ	<i>Hội viên/Phụ nữ</i>		
8	Tổng số gia đình có hội viên phụ nữ	<i>Gia đình (hộ có nhiều hơn 01 hội viên phụ nữ vẫn tính là 01 gia đình)</i>		
9	Tổng số hộ nghèo/tỷ lệ	<i>Số hộ/%</i>		
10	Tổng số hộ cận nghèo/tỷ lệ	<i>Số hộ/%</i>		
11	Diện tích tự nhiên/ diện tích canh tác	<i>m²</i>		
12	Thu nhập bình quân đầu người	<i>Triệu đồng</i>		
13	Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao từ thời gian nào	<i>tháng/năm</i>		
14	Tổng số hộ đạt tiêu chí “Gia đình không đói	<i>Số hộ/%</i>		

	nghèo”			
15	Tổng số hộ đạt tiêu chí “Gia đình vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội”	Số hộ/%		
16	Tổng số hộ đạt tiêu chí “Gia đình không bạo lực”	Số hộ/%		
17	Tổng số hộ đạt tiêu chí “Gia đình không vi phạm chính sách dân số”	Số hộ/%		
18	Tổng số hộ đạt tiêu chí “Gia đình không có trẻ suy dinh dưỡng và bỏ học”	Số hộ/%		
19	Tổng số hộ đạt tiêu chí “Sạch nhà”	Số hộ/%		
20	Tổng số hộ đạt tiêu chí “Sạch bếp”	Số hộ/%		
21	Tổng số hộ đạt tiêu chí “Sạch ngõ”	Số hộ/%		
22	Tổng số hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh	Số hộ/%		

*Kèm báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG XD NTM của xã giai ở đoạn 2016-2020

Phụ lục 02

**MẪU KHẢO SÁT ĐẦU VÀO DÀNH CHO HỘ GIA ĐÌNH
THAM GIA MÔ HÌNH 5 CÓ, 3 SẠCH**

1. Họ và tên đại diện hộ gia đình: 2. Giới tính (nam/nữ):
3. Năm sinh: 4. Dân tộc: 5. Học vấn:
6. Địa chỉ (thôn, xã, huyện, tỉnh):
-
7. Chức danh (nếu có):
8. Kiểu hộ:
- Hộ nghèo Hộ cận nghèo Hộ gia đình có người yếu thế: khuyết tật, trẻ mồ côi
9. Đánh giá thực hiện các tiêu chí 5 có, 3 sạch tại hộ gia đình:

Tên	Tiêu chí đánh giá (Đánh dấu X vào ô lựa chọn để đánh giá Có/Chưa có)	Ghi chú
1. Tiêu chí 5 có		
Có ngôi nhà an toàn	<p>1. Nhà ở đảm bảo an toàn đạt tiêu chuẩn 3 cứng</p> <p><input type="checkbox"/> Nền cứng</p> <p><input type="checkbox"/> Khung cứng</p> <p><input type="checkbox"/> Mái cứng</p> <p>2. Phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ em</p> <p><input type="checkbox"/> Tiêm phòng cho động vật</p> <p><input type="checkbox"/> Các hoá chất, chất tẩy rửa, thuốc cần được để ở nơi có khóa, hạn chế trẻ tiếp cận</p> <p><input type="checkbox"/> Sắp xếp gọn gàng các vật sắc nhọn, (dao, kéo), đồ gia dụng dễ gây bỏng (phích nước, ấm siêu tốc) để vào kệ, tủ trên cao.</p> <p><input type="checkbox"/> Cách ly khu vực nấu nướng tránh chấn thương do vật sắc nhọn và bỏng.</p> <p><input type="checkbox"/> Cửa sổ, hành lang, cầu thang phải có tay vịn, lan can.</p> <p><input type="checkbox"/> Bố trí nguồn điện, thiết bị điện xa tầm với trẻ em.</p> <p><input type="checkbox"/> Giếng, bể nước trong nhà phải có nắp đậy an toàn.</p> <p><input type="checkbox"/> Sử dụng gạch chống trơn trượt để lát gạch phòng tắm, lối đi lại trong nhà.</p> <p><input type="checkbox"/> Sân, công, ngõ cần làm bằng phẳng, không trơn trượt.</p> <p>.....</p> <p>3. Ứng phó phòng, chống thiên tai của từng hộ gia đình</p> <p><input type="checkbox"/> Có phương án sơ tán người, tài sản khi mưa bão, lũ xảy ra</p> <p><input type="checkbox"/> Có kế hoạch chuẩn bị lương thực (gạo, mì tôm,..) và nước uống sạch, thuốc chữa bệnh ...</p> <p><input type="checkbox"/> Có sẵn bao cát, tre, luồng, thép và dây buộc, đinh ... để chèn chống nhà cửa</p>	

	<input type="checkbox"/> Có áo phao, xuồng cao su, thuyền ... (nếu có) 4. Các thành viên trong gia đình luôn yêu thương, chia sẻ, bình đẳng, tôn trọng, gắn kết lẫn nhau <input type="checkbox"/> Các thành viên chia sẻ công việc nhà cần làm: đi chợ, nấu cơm, rửa bát, hút bụi, lau nhà, đổ rác, giặt đồ,... <input type="checkbox"/> Vợ chồng chia sẻ cùng nhau việc chăm sóc, giáo dục con cái <input type="checkbox"/> Bố mẹ lắng nghe ý kiến, mong muốn của các con <input type="checkbox"/> Các thành viên trong gia đình phân công chăm sóc, hỗ trợ ông bà, bố mẹ khi ốm đau, già yếu...) 5. Không có hành vi bạo lực gia đình <input type="checkbox"/> Tinh thần <input type="checkbox"/> Thê chất <input type="checkbox"/> Kinh tế	
Có sinh kế bền vững	1. Thu nhập bình quân đầu người theo chuẩn nghèo đa chiều <input type="checkbox"/> $\geq 1.500.000$ đồng/người/năm <input type="checkbox"/> $\geq 2.000.000$ đồng/người/năm <i>(không tính các hộ nghèo thuộc diện già cả, mất sức lao động, được bảo trợ)</i> 2. Tham gia các hoạt động hợp tác, liên kết <input type="checkbox"/> Tổ hợp tác <input type="checkbox"/> HTX <input type="checkbox"/> Hộ kinh doanh cá thể <input type="checkbox"/> Mô hình khởi nghiệp 3. Ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin trong sản xuất kinh doanh, tạo ra sản phẩm an toàn theo quy định của nhà nước <input type="checkbox"/> Chủ động tìm hiểu, học tập kiến thức khoa học kỹ thuật áp dụng vào sản xuất. <input type="checkbox"/> Đầu tư công nghệ, dây chuyền sản xuất <input type="checkbox"/> Đăng ký thương hiệu <input type="checkbox"/> Sử dụng phần mềm truy xuất nguồn gốc sản phẩm 4. Có các hoạt động tích lũy tiết kiệm, đảm bảo kinh tế và có ý chí làm giàu <input type="checkbox"/> Tham gia mô hình tiết kiệm – tín dụng <input type="checkbox"/> Vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh <input type="checkbox"/> Có kế hoạch chi tiêu hợp lý, tiết kiệm sinh hoạt trong gia đình	
Có sức khỏe	1. Tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao tại địa phương <input type="checkbox"/> 2. Có khám sức khỏe định kỳ, tiêm phòng đầy đủ <input type="checkbox"/> Có sổ khám theo dõi <input type="checkbox"/> Có tủ thuốc y tế <input type="checkbox"/> Có thẻ bảo hiểm y tế cho tất cả thành viên trong gia đình 4. Tham gia các lớp tập huấn kiến thức kỹ năng thực hành dinh dưỡng, an toàn thực phẩm <input type="checkbox"/> Trẻ em được chăm sóc đầy đủ, đảm bảo sự phát triển toàn diện về thể chất và trí tuệ, không thiếu các chất dinh dưỡng	

	<input type="checkbox"/> Trẻ em đạt chuẩn cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi	
Có kiến thức	<p>1. Có con trong độ tuổi đi học</p> <input type="checkbox"/> Trẻ 5 tuổi được phổ cập giáo dục mầm non <input type="checkbox"/> Trẻ 6 - 15 tuổi được phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, không bỏ học giữa chừng <input type="checkbox"/> HS tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc, trung cấp). <p>2. Có kiến thức kỹ năng về chăm sóc sức khỏe, chăm sóc, bảo vệ trẻ em</p> <input type="checkbox"/> Tham gia các lớp tập huấn, truyền thông phổ biến chính sách, pháp luật liên quan đến trẻ em <input type="checkbox"/> Có kiến thức về kỹ năng về phòng, chống bạo lực, xâm hại, tai nạn, thương tích trẻ em, trợ giúp pháp lý cho trẻ em, hướng dẫn trẻ em nhận biết các nguy cơ bị xâm hại, kỹ năng phòng tránh, bảo vệ bản thân. <input type="checkbox"/> Có kiến thức về giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản <input type="checkbox"/> Giáo dục đạo đức, lối sống lành mạnh trong gia đình nhằm giảm thiểu tình trạng bạo lực gia đình, bỏ rơi, bỏ mặc trẻ em và những hủ tục lạc hậu đối với trẻ em <input type="checkbox"/> Trang bị cho gia đình kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em, phòng ngừa bạo lực, xâm hại trẻ em, trách nhiệm phát hiện, thông báo, tố giác hành vi xâm hại trẻ em... <p>3. Có kiến thức kỹ năng tổ chức cuộc sống gia đình</p> <input type="checkbox"/> Kỹ năng trong quan hệ giao tiếp giữa hai vợ chồng <input type="checkbox"/> Kỹ năng giải quyết sự căng thẳng, giận dữ <input type="checkbox"/> Kỹ năng giải quyết xung đột, mâu thuẫn <input type="checkbox"/> Kỹ năng hoạch định và quản lý các công việc của bản thân và gia đình	
Có nếp sống văn hóa	<p>1. Các thành viên trong gia đình không vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội</p> <input type="checkbox"/> Ma túy <input type="checkbox"/> Cờ bạc, lô đề <input type="checkbox"/> Tín dụng đen... <p>2. Các thành viên trong gia đình có nếp sống lành mạnh, văn minh, ứng xử có văn hóa trong gia đình, cộng đồng và xã hội</p> <input type="checkbox"/> Các thành viên trong gia đình chấp hành các quy định của pháp luật, chấp hành hương ước, quy ước của cộng đồng nơi cư trú <input type="checkbox"/> Không xảy ra hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em mà cần có sự can thiệp của các tổ chức, đoàn thể, chính quyền địa phương <input type="checkbox"/> Treo Quốc kỳ trong những ngày lễ, sự kiện chính trị của đất nước theo quy định <input type="checkbox"/> Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, không có các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan và lễ hội theo quy định <input type="checkbox"/> Tham gia các cuộc họp, đóng góp ý kiến cho kế hoạch, phương án xây dựng NTM <input type="checkbox"/> Tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao <input type="checkbox"/> Thường xuyên luyện tập thể dục thể thao <input type="checkbox"/> Tham gia bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của địa phương <input type="checkbox"/> Thực hiện các quy định về vệ sinh môi trường, đổ rác và cất thải đúng	

	<p>giờ, đúng nơi quy định.</p> <p><input type="checkbox"/> Tham gia đầy đủ các phong trào từ thiện, nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa, khuyến học khuyến tài, sinh hoạt cộng đồng ở nơi cư trú.</p> <p><input type="checkbox"/> Vi phạm quy định phòng, chống cháy nổ.</p> <p><input type="checkbox"/> Vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông như: Lấn chiếm lòng đường, hè phố, tham gia giao thông không đúng quy định</p> <p><input type="checkbox"/> Hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, một vợ một chồng, bình đẳng, hòa thuận, thủy chung,</p>	
2. Tiêu chí 3 sạch	<i>Đánh giá đạt/chưa đạt</i>	
Sạch nhà	<p><input type="checkbox"/> Giữ nhà cửa luôn sạch sẽ, gọn gàng, thoáng mát.</p> <p><input type="checkbox"/> Gia đình có giếng nước/bể/lu chứa nước sạch</p> <p><input type="checkbox"/> Gia đình có nhà tiêu, nhà tắm hợp vệ sinh</p> <p><input type="checkbox"/> Thường xuyên vệ sinh chuồng nuôi gia súc, gia cầm và có biện pháp xử lý chất thải từ các hoạt động sản xuất</p>	
Sạch bếp	<p><input type="checkbox"/> Nơi đun nấu, nồi, xoong, bát, đĩa, dụng cụ, đồ đựng thức ăn luôn sạch sẽ, gọn gàng, hợp vệ sinh</p> <p><input type="checkbox"/> Có tủ bếp, dụng cụ bảo quản cần thiết để cất giữ thức ăn.</p> <p><input type="checkbox"/> Rửa tay bằng xà phòng trước và sau khi chế biến, sử dụng thức ăn</p> <p><input type="checkbox"/> Ăn chín, uống sôi</p> <p><input type="checkbox"/> Lựa chọn, sử dụng thực phẩm an toàn</p> <p><input type="checkbox"/> Không sử dụng chất cấm, hoá chất kích thích tăng trưởng trong trồng trọt và chăn nuôi</p> <p><input type="checkbox"/> Sử dụng phân bón và thuốc trừ sâu trong trồng trọt theo đúng quy chuẩn.</p> <p><input type="checkbox"/> Thu gom, tiêu huỷ chai, lọ, vỏ thuốc trừ sâu đúng nơi quy định. Trồng trọt và thu hoạch rau, củ, quả đảm bảo an toàn.</p> <p><input type="checkbox"/> Sản xuất, kinh doanh thực phẩm đảm bảo vệ sinh ATTP và có giấy cam kết hoặc giấy chứng nhận VSATTP.</p>	
Sạch ngõ	<p><input type="checkbox"/> Thường xuyên quét dọn sân, ngõ gia đình và khu vực đường làng, ngõ xóm, khơi thông cống rãnh quanh nhà</p> <p><input type="checkbox"/> Vận động các thành viên trong gia đình cùng giữ gìn vệ sinh chung; không để gia súc phóng uế ra đường xóm/ngõ</p> <p><input type="checkbox"/> Gia đình không có hành vi vứt rác bừa bãi hoặc để gia súc phóng uế ra đường/ngõ xóm.</p> <p><input type="checkbox"/> Có thùng, túi chứa rác có dán nhãn, phân loại rác thải tại nhà:</p> <p style="margin-left: 20px;">+ <input type="checkbox"/> rác hữu cơ,</p> <p style="margin-left: 20px;">+ <input type="checkbox"/> rác vô cơ</p> <p style="margin-left: 20px;">+ <input type="checkbox"/> rác tái chế</p> <p><input type="checkbox"/> Trồng cây xanh/hàng rào xanh</p> <p><input type="checkbox"/> Tham gia lịch vệ sinh chung của ngõ/xóm</p>	

Phụ lục 03

Hội LHPN tỉnh:

Hội LHPN huyện:

Hội LHPN xã:

Tên thôn/bản:

Tên mô hình:

KHUNG KẾ HOẠCH THÍ ĐIỂM MÔ HÌNH

Thứ tự	Nội dung hoạt động	Thời gian thực hiện	Tổ chức, cá nhân thực hiện	Dự kiến số tiền/trang thiết bị cần thiết	Nguồn kinh phí

Phê duyệt của Hội LHPN tỉnh

....., ngày ... tháng ... năm ...

Người lập

Phụ lục 04

CHỈ TIÊU, NỘI HÀM TIÊU CHÍ 5 CÓ, 3 SẠCH

1. Chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội ĐBPN toàn quốc lần thứ XIII liên quan: Hằng năm, mỗi cơ sở Hội vận động, hỗ trợ thêm 05 hộ gia đình đạt tiêu chí “gia đình 5 không, 3 sạch” hoặc “gia đình 5 có¹, 3 sạch” (đối với địa bàn xây dựng nông thôn mới nâng cao/kiểu mẫu), phấn đấu cả nước giúp được thêm 55.000 hộ gia đình đạt 8 tiêu chí; mỗi cơ sở Hội đăng ký và thực hiện 01 công trình/phần việc góp phần xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh.

2. Nội hàm các tiêu chí 5 có, 3 sạch:

2.1 Nội hàm tiêu chí 5 có

(1) Có ngôi nhà an toàn

- Nhà ở đảm bảo an toàn đạt tiêu chuẩn 3 cứng theo quy định², Có phương tiện, điều kiện cơ sở vật chất gia đình dự phòng chủ động phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ em, phòng chống thiên tai trong nhà theo đặc thù địa phương;

- Có môi trường sống an toàn để các cá nhân trong gia đình được sinh ra, nuôi dưỡng và trưởng thành; Các thành viên trong gia đình được yêu thương, chia sẻ, bình đẳng, tôn trọng, gắn kết và đảm bảo an toàn về tính mạng, thân thể, tinh thần, sức khỏe, an toàn trong gia đình và trong không gian mạng; không bạo lực, xâm hại về thể chất, tinh thần, kinh tế;

- Khuôn viên, cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp theo quy hoạch vườn mẫu nông thôn mới.

(2) Có sinh kế bền vững

- Có việc làm, thu nhập trên mức chuẩn hộ nghèo;

- Có phương án phát triển kinh tế phù hợp với điều kiện nguồn lực của gia đình;

- Có ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin trong sản xuất kinh doanh, tạo ra sản phẩm an toàn theo quy định của nhà nước;

- Tham gia các hoạt động hợp tác, liên kết trong ít nhất 1 khâu: sản xuất, chế biến, tiêu thụ...;

- Có các hoạt động tích lũy tiết kiệm, đảm bảo kinh tế và có ý chí làm giàu.

(3) Có sức khỏe

- Các thành viên trong gia đình tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao chăm sóc khỏe, nâng cao đời sống tinh thần; tham gia ít nhất 01 môn thể thao phù hợp với độ tuổi và sức khỏe;

- Có thẻ bảo hiểm y tế cho tất cả thành viên trong gia đình;

- Có khám sức khỏe định kỳ, tiêm phòng đầy đủ;

¹ “5 Có” gồm: Có ngôi nhà an toàn; Có sinh kế bền vững; Có sức khỏe; Có kiến thức; Có nếp sống văn hóa.

² Đảm bảo “3 cứng” là nền cứng, khung cứng, mái cứng, diện tích nhà ở đạt từ 14m²/người trở lên, các công trình bếp, nhà vệ sinh, chuồng trại chăn nuôi phải được bố trí đảm bảo vệ sinh, thuận tiện cho sinh hoạt.

- Có kiến thức kỹ năng thực hành dinh dưỡng, an toàn thực phẩm.

(4) Có kiến thức

- Có kiến thức kỹ năng tổ chức cuộc sống gia đình, ứng xử xây dựng gia đình hạnh phúc;
- Có con trong độ tuổi mầm non, tiểu học, THCS, THPT đi học theo độ tuổi quy định;
- Có kiến thức kỹ năng về chăm sóc sức khỏe, chăm sóc, bảo vệ trẻ em;
- Có kỹ năng xử lý tình huống và tự bảo vệ các thành viên trong gia đình;
- Gia đình có kết nối và sử dụng Internet hoặc các thành viên có sử dụng mạng thiết bị di động tra cứu thông tin và truy cập thông tin thường xuyên; khuyến khích có tủ sách gia đình.

(5) Có nếp sống văn hóa

- Các thành viên trong gia đình có ý thức chấp hành pháp luật, không vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội. Có lối sống lành mạnh, có ý thức gìn giữ nề nếp, gia phong, vun đắp những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam. Thể hiện sự hiếu khách, tôn trọng văn hóa, sắc tộc, tín ngưỡng các nước, nhất là tại các địa bàn du lịch, khu chế xuất và địa bàn có du khách quốc tế nói chung;

- Mỗi thành viên có trách nhiệm với nhau trong chăm sóc, hiếu thuận với ông bà, cha mẹ và giáo dục trẻ em để đảm bảo sự bền vững của gia đình, đảm bảo nguồn nhân lực chất lượng cho xã hội; Có trách nhiệm với xã hội trong kết hôn và sinh con để hình thành khuôn mẫu gia đình điển hình, đảm bảo sự phát triển bền vững xã hội nhằm xây dựng gia đình kiểu mẫu "ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu thảo hiền, vợ chồng hoà thuận, anh chị em đoàn kết, thương yêu nhau".

- Không bạo lực gia đình và xâm hại trẻ em;

- Thực hiện tốt các quy định trong việc cưới, việc tang không có các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan;

- Tham gia tích cực các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao, nhân đạo từ thiện, giữ gìn văn hóa truyền thống tốt đẹp ở địa phương; tích cực, nòng cốt trong tham gia phong trào xây dựng nông thôn mới;

- Gia đình đạt gia đình văn hóa.

2.2 Nội hàm tiêu chí 3 sạch

(1) "Sạch nhà"

- Nhà cửa luôn được giữ gìn sạch sẽ, sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, có nền cứng, khung cứng, mái cứng (3 cứng theo quy định), diện tích nhà ở đạt từ 14m²/người trở lên.

- Có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh.
- Có nước sạch và sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh.
- Có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường.

(2) "Sạch bếp"

- Giữ gìn nơi đun nấu, nồi, xoong, bát, đĩa, dụng cụ, đồ đựng thức ăn luôn sạch sẽ, gọn gàng, hợp vệ sinh.

- Đảm bảo an toàn thực phẩm:

+ Sử dụng thực phẩm an toàn: Sử dụng thực phẩm bảo đảm dinh dưỡng và an toàn vệ sinh thực

phẩm. Có tủ bếp, dụng cụ bảo quản cần thiết để cất giữ thức ăn. Rửa tay bằng xà phòng trước và sau khi chế biến, sử dụng thức ăn.

+ Sản xuất, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn: Không sử dụng chất cấm, hoá chất kích thích tăng trưởng trong trồng trọt và chăn nuôi. Sử dụng phân bón và thuốc trừ sâu trong trồng trọt theo đúng quy chuẩn. Tiêu huỷ chai, lọ, vỏ bao đựng phân bón và thuốc trừ sâu sau khi sử dụng tại nơi quy định. Trồng trọt và thu hoạch rau, củ, quả đảm bảo an toàn. Hộ gia đình sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm và có giấy cam kết với cơ quan quản lý Nhà nước theo quy định.

(3) “Sạch ngõ”

- Sân, ngõ của gia đình và khu vực đường làng, ngõ xóm xung quanh nơi ở của gia đình được giữ gìn sạch sẽ, không để nước đọng, rác thải bừa bãi làm ảnh hưởng đến mỹ quan và sức khỏe của con người.

- Có thùng, túi chứa rác dán nhãn, ghi dòng chữ trên túi hoặc quy định màu sắc để nhận biết phân loại rác tại hộ gia đình theo hướng dẫn (rác hữu cơ, rác vô cơ, rác tái chế).

- Có hàng rào bằng cây xanh, trồng hoa, cây cảnh, sạch đẹp hoặc được xây dựng bằng các vật liệu khác; cổng ngõ được xây dựng, cải tạo sạch đẹp, hài hòa với cảnh quan, giữ được nét văn hóa truyền thống của địa phương.